

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 23-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chau Khon Sốc

Ông Chau Rót Tha

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Nổi – Kiểm sát Viên

Ngày 23-6-2023, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST – HS, ngày 29-5-2023, Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST – HS ngày 05-6-2023, đối với bị cáo:

Hồ Quang P, sinh ngày 06-10- 1976, tại huyện T, tỉnh B

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Mũi Lớn 2, xã T, huyện C, Thành phố M; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quang H, sinh năm 1939 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1949; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; vợ tên Trần Thị Cẩm L1, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29-11-2022 đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại:

Ông Cao Văn H, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp V, xã G, huyện T, tỉnh A (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của Hai: Bà Tổng Thị N, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp V, xã G, huyện T, tỉnh A, có mặt;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lưu Quân L, sinh năm 1972; nơi cư trú: 6B/56, ấp 6, xã Phạm Văn H, huyện C, Thành phố M, vắng mặt;

- Ông Cao Văn Nh, sinh năm 1946; nơi cư trú: ấp V, xã G, huyện T, tỉnh A, có mặt;

- Bà Cao Thị Yến N, sinh ngày 29-5-2002; nơi cư trú: ấp V, xã G, huyện T, tỉnh A, có mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn X, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16-8-2022, Hồ Quang P điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-105.96 lưu thông tuyến Quốc lộ N1 theo hướng xã Vĩnh Gia- xã Lạc Quới, khi đến khu vực ấp Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, Pquan sát kính chiếu hậu thấy có nhiều xe mô tô xin vượt nên Pđiều khiển xe sát về bên phải đường, sau đó P phát hiện Cao Văn H ngồi trên xe mô tô biển số 67F8-8656 phía sau xe có chở 02 bình gas loại 13,2kg đang dừng đậu sát lề đường cùng chiều phía trước để mua vé số của ông Lê Văn X. Lúc này, P đánh lái sang trái để tránh xe mô tô của ông Hai, do khoảng cách quá gần nên phần đầu xe bên phải va chạm vào đuôi xe mô tô, đẩy xe cùng ông Hai về phía trước 2,8m rồi ngã sát lề đường, còn xe ô tô chạy thêm một đoạn 20,1m rồi dừng lại giữa vạch kẻ đường. Hậu quả, ông Hai bị thương nặng đi điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 17-8-2022 ông Hai chết.

Ngày 29-11-2022, Hồ Quang P bị khởi tố để điều tra và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Vật chứng thu giữ:

- Xe ô tô tải biển số 50H-105.96 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự mang tên Công ty TNHH MTV VT & DL VẠN LỢI (đã trả cho chủ sở hữu); 01 giấy phép lái xe hạng D tên Hồ Quang P; 01 xe mô tô biển số 67F8-105.96 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Cao Văn Nh (đã trả cho chủ sở hữu); 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tên Cao Văn H (đã trả cho chủ sở hữu);

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 257/22/TT ngày 18-8-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận Cao Văn H, sinh năm 1974:

Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não nặng, máu tụ dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, dập phù não.

Căn cứ biên bản đo nồng độ cồn do Đội Cảnh sát giao thông trật tự-Công an huyện Tri Tôn lập ngày 16-8-2022, ghi nhận: Hồ Quang P, sinh năm 1976, ấp Mũi Lớn 2, xã Tân An Hội, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, nồng độ cồn 0,00mg/l khí thở.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hồ Quang P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và ông Lưu Quản L (chủ xe ô tô) đã hỗ trợ cho gia đình ông Hai số tiền 155.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Tống Thị Nga (vợ ông Hai) khai: Tai nạn xảy ra làm chồng bà tử vong, bị cáo có đến thăm hỏi, chia buồn và hỗ trợ số tiền 5.000.000 đồng, ông Lợi chủ xe ô tô tài hỗ trợ 150.000.000 đồng. Bà Nga yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi 02 đứa con là Cao Mỹ Duy, sinh ngày 04-9-2011 và Cao Vân Sông, sinh ngày 12-5-2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, mỗi cháu 12.000.000 đồng/năm, tổng cộng là 250.000.000 đồng và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTT-HS ngày 29-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn đã truy tố bị cáo Hồ Quang P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Hồ Quang P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại, bà Tống Thị Nga đã nhận tiền hỗ trợ thiệt hại từ bị cáo và chủ xe ô tô tài 155.000.000 đồng, bà Nga yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi 02 đứa con đến đủ 18 tuổi, mỗi đứa 12.000.000 đồng/năm, tổng cộng là 250.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Nga, đề nghị chấp nhận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Quản L, ông Cao Văn Nh, bà Cao Thị Yến N không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô tài biển số 50H-105.96 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm

dân sự mang tên Công ty TNHH MTV VT & DL VẠN LỢI; 01 xe mô tô biển số 67F8-105.96 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Cao Văn Nh; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tên Cao Văn H. Cơ quan điều tra đã trả cho các chủ sở hữu là hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe hạng D thu giữ của bị cáo, qua điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hồ Quang P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 16-8-2022, Hồ Quang P điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-105.96 lưu thông lưu thông tuyến Quốc lộ N1, khi đến khu vực ấp Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, do thiếu quan sát nên đụng vào phía sau xe mô tô biển số 67F8-8656 do ông Cao Văn H điều khiển đang dừng sát lề đường cùng chiều phía trước. Hậu quả, làm ông Hai bị thương nặng đi điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 17-8-2022 ông Hai tử vong. Do đó,

cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù (tội phạm nghiêm trọng) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội khi có ý thức rõ ràng, dù biết rằng hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thiếu quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn là trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời sẽ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, nhưng do bị cáo cầu thả, không quan sát, không làm chủ tay lái khi điều khiển xe tham gia giao thông nên đã gây tai nạn, hậu quả làm ông Hai tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của ông Hai mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã hỗ trợ khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là không cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù cho hưởng án treo mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo chỉ sống bằng nghề lái xe, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại, bà Tổng Thị Nga đã nhận tiền hỗ trợ thiệt hại từ bị cáo và chủ xe ô tô tải 155.000.000 đồng, bà Nga

yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi 02 đứa con đến đủ 18 tuổi, mỗi đứa 12.000.000 đồng/năm, tổng cộng là 250.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Nga, xét sự tự nguyện bồi thường của bị cáo không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Quân L, ông Cao Văn Nh, bà Cao Thị Yến N không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với giấy phép lái xe hạng D thu giữ của bị cáo, qua điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Quang P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Quang P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Quang P 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn năm) tính từ ngày tuyên án 23-6-2023.

Giao bị cáo Hồ Quang P cho Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Hồ Quang P có trách nhiệm trả tiền cấp dưỡng nuôi 02 đứa con cho bà Tống Thị Nga số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo Hồ Quang P giấy phép lái xe hạng A1, D số 830125002676 (dạng thẻ).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-6-2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Tri Tôn).

Căn cứ Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Bị cáo Hồ Quang P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, cộng chung tiền án phí mà bị cáo phải chịu là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- CA huyện;
- Sở tư pháp AG;
- THAHS;
- BC;
- ĐS;
- Lưu HS.

Đoàn Văn Hùng